

HỎA TỐC

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023

Thực hiện Thông báo số 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06) và tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022; Thông báo số 434/TB-TCTTKĐA ngày 27/01/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 về kết luận của đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác tại cuộc họp giao ban Tổ công tác tháng 01/2023; Công văn số 209/TCTTKĐA ngày 01/02/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 về xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2023 của các bộ, ngành, địa phương và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Đề án 06 tỉnh Sóc Trăng;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 06 trong năm 2023; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, Thủ trưởng các đơn vị, địa phương từ tỉnh đến cơ sở trong công tác triển khai thực hiện.

2. Tập trung giải quyết các nhiệm vụ còn tồn đọng trong năm 2022 và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 để phục vụ 05 nhóm tiện ích: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

3. Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, thời gian thực hiện, trách nhiệm hoàn thành để phân công cho các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện Đề án 06 nhằm đảm bảo hoàn thành các công việc theo đúng lộ trình đề ra.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và trong công tác phối hợp, tham mưu Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh triển khai các

nhiệm vụ của Đề án 06. Người đứng đầu các Sở, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện Đề án 06 với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện Đề án 06

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng, Trang thông tin điện tử Công an tỉnh và các phương tiện truyền thông khác.

b) Đa dạng hóa các nội dung, hình thức tuyên truyền (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...); trong đó, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, phát huy vai trò của các Tổ công tác triển khai Đề án 06 cơ sở. Tạo mã QR để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06

a) Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, chỉ đạo, thúc đẩy vào cuộc tích cực hơn nữa để triển khai thực hiện Đề án với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, hiệu quả.

b) Tăng cường quán triệt nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06 trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

c) Có cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp, khắc phục vướng mắc cho cấp cơ sở.

d) Xem xét, đánh giá, lấy kết quả triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, ngành, đơn vị, địa phương.

3. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án 06, nhất là đối với những nội dung mới

a) Chủ động rà soát, đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý, nhất là xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại, trong đó ưu tiên tập trung xây dựng, sửa đổi bổ sung nhanh nhất các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ triển khai Đề án 06, nhất là các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

b) Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương chỉ đạo hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết dứt điểm các trường hợp vướng mắc để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

4. Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện

a) Hoàn thiện hạ tầng phục vụ thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

b) Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã cung cấp trên môi trường mạng, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng dịch vụ công quốc gia; rà soát, đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ các dịch vụ công đã cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia bảo đảm đáp ứng nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

c) Tập trung công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đảm bảo không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin nhiều lần khi thực hiện các thủ tục hành chính.

d) Tập trung hoàn thành và triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu (25 dịch vụ công tại Đề án 06 và 28 dịch vụ công tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

đ) Chủ động hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tập trung triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện thông qua mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

5. Tập trung xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối dùng chung, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh

a) Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu; chú trọng bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu từ cấp tỉnh đến cơ sở; khẩn trương khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân, không để xảy ra bất cứ sơ hở, thiếu sót dẫn đến lộ, lọt dữ liệu.

b) Tiếp tục duy trì công tác “làm sạch” dữ liệu dân cư, bảo đảm dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các Sở, ngành, địa phương phải được “làm sạch”, bổ sung, cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” để kết nối đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

6. Đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí triển khai Đề án 06

a) Tăng cường đào tạo, thu hút, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Đảm bảo nguồn nhân lực tại các cấp, nhất là cấp xã đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ

thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

b) Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, trước mắt tập trung kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn theo Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 27/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, kinh phí tuyên truyền; kinh phí đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ công chức, viên chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

a) Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết hoặc Chỉ thị đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong năm 2023.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2023.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ngành có liên quan và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian: Hoàn thành trong Quý II/2023 và thực hiện thường xuyên.

c) Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2023.

d) Điều tra cơ bản đặc thù địa bàn để áp dụng triển khai Đề án 06, trong đó có khảo sát việc triển khai các mô hình dịch vụ công hiệu quả (tại các điểm đông dân cư, nhà văn hóa...).

Đơn vị tham mưu thực hiện: Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Tổ công tác) chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian: Hoàn thành trong Quý II/2023.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cần sửa đổi, bổ sung để thực hiện Đề án 06.

Đơn vị tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. Các Sở, ban, ngành rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc ngành, lĩnh vực đơn vị quản lý.

Thời gian: Hoàn thành trong tháng 3/2023.

2. Về dịch vụ công

a) Tuyên truyền người dân cài đặt và sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông, nhà mạng tuyên truyền trên địa bàn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin thực hiện.

Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

b) Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư (đặc biệt là lĩnh vực Tư pháp và Tài nguyên môi trường) để nâng cao chất lượng dịch vụ công. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện (tại các khu dân cư, hệ thống Bộ phận một cửa cấp xã...).

Đơn vị tham mưu thực hiện: Các Sở, ngành chịu trách nhiệm rà soát, đơn giản hóa và cắt giảm thành phần hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu đôn đốc, theo dõi thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trong Quý I/2023.

c) Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu ban hành văn bản.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2023.

d) Đề xuất phương án cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian: Hoàn thành trong năm 2023.

đ) Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ Bộ phận một cửa.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu thực hiện; chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tập huấn quy trình. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị.

Thời gian: Thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 8/4/2022 của Chính phủ (Tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh từ ngày 01/06/2022, Bộ phận một cửa cấp huyện từ 01/12/2022, Bộ phận một cửa cấp xã từ 01/6/2023).

3. Về nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

a) Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip tích hợp bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh; trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Sở Y tế đôn đốc các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ căn cước công dân gắn chip hoặc ứng dụng VNeID, đảm bảo thực hiện 100% trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên.

b) Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên.

c) Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh nhân dân 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ căn cước công dân gắn chip (trừ trường hợp số chứng minh nhân dân chưa được tích hợp vào căn cước công dân; mã QR bị lỗi; số chứng minh nhân dân tích hợp trong mã QR của căn cước công dân không trùng khớp với số chứng minh nhân dân của công dân đã được cấp, sử dụng).

Đơn vị tham mưu thực hiện: Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2022 và thực hiện thường xuyên.

d) Chỉ đạo các Cơ sở y tế khai báo lưu trú trên VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh.

Thời gian: Hoàn thành trong tháng 3/2023 và thực hiện thường xuyên.

đ) Chỉ đạo các cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên.

e) Chỉ đạo thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện theo Hướng dẫn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên.

g) Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử khi có hướng dẫn của các cơ quan chủ quản và các đơn vị có liên quan.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Công an tỉnh phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan.

Thời gian: Hoàn thành trong năm 2023.

h) Xây dựng nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi có hướng dẫn của các cơ quan chủ quản và các đơn vị có liên quan.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Công an tỉnh phối hợp cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian: Hoàn thành trong tháng 6/2023.

4. Phát triển công dân số

a) Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân và cấp tài khoản định danh điện tử; Hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

Đơn vị tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố và Công an các xã, phường, thị trấn.

Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

b) Xây dựng, nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án khi có hướng dẫn của các cơ quan chủ quản và các đơn vị có liên quan.

Đơn vị tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 22/6/2023.

5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

a) Đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 27/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thời gian: Hoàn thành trước ngày 22/6/2023.

b) Đẩy nhanh tiến độ số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020; nghiên cứu Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp về thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để triển khai tại địa phương, nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Tổ công tác cấp xã.

Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

c) Làm sạch dữ liệu của các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Tổ trưởng tổ công tác chỉ đạo thành viên Tổ công tác cấp xã, huy động các nguồn nhân lực như đoàn viên thanh niên, học sinh, cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện từ Quý I/2023. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện. Về máy móc thiết bị, ưu tiên huy động nguồn lực xã hội hóa, thiết bị có sẵn để thực hiện.

Thời gian: Thực hiện từ Quý I/2023.

6. Đảm bảo an ninh an toàn

Xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

Thời gian: Hoàn thành trong Quý I/2023.

7. Về công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích mà người dân, doanh nghiệp được hưởng với nhiều hình thức phù hợp (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã QR code để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

Đơn vị tham mưu thực hiện: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

Thời gian: Hoàn thành trong Quý I/2023 và thực hiện thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ngành, đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo sớm hoàn thành các nhiệm vụ còn tồn đọng năm 2022 tại

Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 (Đính kèm Phụ lục thống kê các nhiệm vụ); gửi về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh) **trước ngày 22/3/2023** để theo dõi, tổng hợp (Nội dung Kế hoạch phải rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình thực hiện và kiểm soát được kết quả thực hiện; xem xét trách nhiệm người đứng đầu đơn vị nếu không hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch).

2. Định kỳ hằng tháng (trước ngày 15 của tháng), hằng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 15/6), 01 năm (trước ngày 15/12), các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

3. Giao Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh làm đầu mối thường xuyên trao đổi với Cục C06 (Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư) - Bộ Công an để báo cáo tình hình, kết quả, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, cập nhật các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06. Đồng thời, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch của các Sở, ngành, đơn vị, địa phương.

4. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại các đợt sơ kết, tổng kết; đề xuất xử lý những đơn vị, cá nhân không hoàn thành, thực hiện chậm, muộn tiến độ các nhiệm vụ của Đề án 06.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo về Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ (Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác ĐA06 tỉnh;
- Các cơ quan TƯ đóng trên địa bàn;
- Công ty Điện lực Sóc Trăng;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Trần Văn Lâu



PHỤ LỤC

**Thông kê các nhiệm vụ chưa hoàn thành trong năm 2022
theo Kế hoạch 44/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh
và nhiệm vụ trọng tâm 2023**
**(Kèm theo Kế hoạch số 49 /KH-UBND ngày 13/3/2023 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Sóc Trăng)**

STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
NHIỆM VỤ CHƯA HOÀN THÀNH NĂM 2022				
1	Công an tỉnh, phối hợp với Sở, ban ngành	Triển khai, phát triển, nâng cấp hệ thống định danh và xác thực điện tử đảm bảo đáp ứng yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu Căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh	Tháng 4/2022	Chưa hoàn thành. Đang chờ Bộ Công an triển khai
2	Công an tỉnh, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu, đảm bảo thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu	Tháng 6/2022	Chưa hoàn thành. Đã triển khai 22/25 dịch vụ, còn lại 03 dịch vụ chờ các Bộ chủ quản có hướng dẫn triển khai (Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh

STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
		từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư		vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội); Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi ; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng)
3	Sở Thông tin và Truyền Thông, chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn	Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính	Tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh từ ngày 01/06/2022; cấp huyện từ ngày 01/12/2022; cấp xã từ ngày 01/6/2023	Đang thực hiện theo lộ trình
4	Công an tỉnh, phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến	Trong năm 2022	Chưa hoàn thành. Do đang chờ các Bộ chủ quản triển khai thực hiện



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
5	Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban ngành	Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Công dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân phục vụ thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Trong năm 2022	Chưa hoàn thành. Do Bộ Công an vừa cho phép kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ngày 30/01/2023
6	Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan	Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực đời sống, xã hội, nhất là lĩnh vực chuyển đổi số như: ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay...), tài chính viễn thông, điện, nước	Trong tháng 9/2022	Chưa hoàn thành. Hiện tại đã triển khai ứng dụng VNeID để nộp hồ sơ trực tuyến, các ứng dụng khác như nhận biết khách hàng, thanh toán.. đang chờ Bộ Công an triển khai



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
7	Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.	Tháng 01/2023	Đang thực hiện. Đang chờ Bộ Công an triển khai
8	Công an tỉnh phối hợp với các Sở, ngành đơn vị có liên quan	Thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Trong năm 2022	Chưa hoàn thành. Đang chờ Bộ Công an triển khai
9	Công an tỉnh phối hợp với các Sở, ngành đơn vị có liên quan	Thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Trong năm 2022	Chưa hoàn thành. Đang chờ Bộ Công an triển khai



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
10	Công an tỉnh phối hợp với các Sở, ban ngành	Dữ liệu dân cư được tạo lập thành các bộ dữ liệu khác nhau, cho phép triển khai các dịch vụ đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo quy định của pháp luật	Thường xuyên	Chưa hoàn thành Bộ Công an đang hoàn thiện, bổ sung các phần mềm phục vụ các dịch vụ
11	Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ban ngành có liên quan	Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng chính xác, tiết kiệm cho nhà nước	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành. Đang chờ Bộ Công an triển khai
12	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan	Triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) trên bản đồ số của Bộ Công an, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội quốc phòng, an ninh và các chính sách khác	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành. Đang chờ Bộ Công an triển khai
13	Công an tỉnh phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan	Xây dựng cơ chế một cửa để các Sở, ban ngành khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành. Đang chờ Bộ Công an triển khai

Độc lập

STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
NHỮNG NHIỆM VỤ NĂM 2023				
I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI				
1	Công an tỉnh chủ trì phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết hoặc Chỉ thị đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong năm 2023	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023	Đảng ủy Công an tỉnh đã có Tờ trình số 213/TTr-ĐUCA ngày 31/01/2023 dự thảo Nghị quyết đẩy mạnh triển khai Đề án 06
2	Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ngành có liên quan và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở	Hoàn thành trong Quý II/2023 và thực hiện thường xuyên	
3	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023	
4	Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Tổ công tác) chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Điều tra cơ bản đặc thù địa bàn để áp dụng triển khai Đề án 06, trong đó có khảo sát việc triển khai các mô hình dịch vụ công hiệu quả (tại các điểm đông dân cư, nhà văn hóa...).	Hoàn thành trong Quý II/2023	
5	Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. Các Sở, ban, ngành rà soát văn bản quy phạm pháp luật do	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh cần sửa đổi, bổ sung để thực hiện Đề án 06	Hoàn thành trong tháng 3/2023	



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
	Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc ngành, lĩnh vực đơn vị quản lý.			

II. VỀ DỊCH VỤ CÔNG

6	Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông, nhà mạng tuyên truyền trên địa bàn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin thực hiện	Tuyên truyền người dân cài đặt và sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia	Thực hiện thường xuyên	
7	Các Sở, ngành chịu trách nhiệm rà soát, đơn giản hóa và cắt giảm thành phần hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu theo dõi, đôn đốc.	Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư (đặc biệt là lĩnh vực Tư pháp và Tài nguyên môi trường) để nâng cao chất lượng dịch vụ công. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện (tại các khu dân cư, hệ thống một cửa cấp xã...)	Hoàn thành trong Quý I/2023	



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
8	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu ban hành văn bản	Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023	
9	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp huyện	Đề xuất phương án cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.	Hoàn thành trong năm 2023	
10	Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu; chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tập huấn quy trình. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị	Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa	Thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 8/4/2022 (Bộ phận một cửa cấp tỉnh từ 01/6/2022, Bộ phận Một cửa cấp huyện từ 01/12/2022, Bộ phận một cửa cấp xã từ 01/6/2023)	
II. NHÓM TIỆN ÍCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI				
11	Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông	Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip tích hợp bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh. Trang bị đầu đọc thẻ	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023	



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
		theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Sở Y tế đôn đốc các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ căn cước công dân gắn chip hoặc ứng dụng VNeID, đảm bảo thực hiện 100% trên địa bàn tỉnh		
12	Sở Giáo dục và đào tạo	Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên	
13	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh nhân dân 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ căn cước công dân gắn chip (trừ trường hợp số chứng minh nhân dân chưa được tích hợp vào căn cước công dân; mã QR bị lỗi; số chứng minh nhân dân tích hợp trong QR của căn cước công dân không trùng khớp với số	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên	



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
		chứng minh nhân dân của công dân đã được cấp, sử dụng)		
14	Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh	Chỉ đạo các cơ sở y tế khai báo lưu trú trên VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân	Hoàn thành trong tháng 3/2023 và thực hiện thường xuyên	
15	Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan	Chỉ đạo các cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên	
16	Sở Lao động Thương binh và Xã hội thực hiện theo Hướng dẫn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Chỉ đạo thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn	Hoàn thành trước ngày 27/3/2023 và thực hiện thường xuyên	
17	Công an tỉnh, phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan	Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan	Trong năm 2023	

STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
		đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.		
18	Công an tỉnh phối hợp cơ quan tổ chức có liên quan.	Xây dựng nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Hoàn thành trong tháng 6/2023	

III. PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ

19	Công an tỉnh chỉ đạo Công an cấp huyện, thị xã, thành phố và Công an cấp xã, phường, thị trấn	Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử	Thực hiện thường xuyên	
20	Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan	Xây dựng, nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án	Hoàn thành trước ngày 22/6/2023	



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
IV. XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI, DỮ LIỆU DÙNG CHUNG				
21	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 27/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Hoàn thành trước ngày 22/6/2023	
22	Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Tổ công tác cấp xã	Đẩy nhanh tiến độ số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định 87/2020/NĐ-CP; Nghiên cứu Quy trình 1050 ngày 09/11/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp về thực hiện đổi chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để triển khai tại địa phương, nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực tư pháp trong thời gian tới	Thực hiện thường xuyên	

STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
23	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo thành viên tổ công tác cấp xã, huy động các nguồn nhân lực như đoàn viên thanh niên, học sinh, công nhân viên chức. Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện	Làm sạch dữ liệu của các ngành Lao động thương binh và Xã hội, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể	Thực hiện từ Quý I/2023	
V. ĐẢM BẢO AN NINH, AN TOÀN				
24	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị	Hoàn thành trong Quý I/2023	
VI. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN				
25	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ngành có liên quan khảo	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng	Hoàn thành trong Quý I/2023 và thực hiện thường xuyên.	



STT	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Tiến độ, kết quả triển khai thực hiện
	sát, triển khai thực hiện	với nhiều hình thức phù hợp (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã QR code để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công		

